

Bản án số: 301/2026/HS-PT
Ngày: 04 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Đạt

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Cúc

Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Nhường - Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Tấn C - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2026/TLPT-HS ngày 10 tháng 02 năm 2026, đối với bị cáo Đào Phạm Anh K do có kháng cáo của bị cáo K, của đại diện hợp pháp cho bị hại ông Võ Lợi H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2026/HS-ST ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo và liên quan đến kháng cáo:

Đào Phạm Anh K; giới tính: nam; sinh ngày 27 tháng 8 năm 2002, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: 3 T, phường P, quận T (nay là phường P), Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: không; con ông: Đào Văn Đ (sinh năm 1976) và bà: Phạm Thị Thanh T (sinh năm 1981); tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2025 (có mặt).

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Đào Phạm Anh K: Ông Võ Tuấn A
- Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt).

- Đại diện bị hại có kháng cáo: Ông Võ Lợi H, sinh năm 1982 (là cha của bị hại Võ Lợi Hùng C1), (có mặt);

Địa chỉ: Số G đường số B, phường B, quận B (nay là phường B), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp của bị hại ông Võ Lợi H: Luật sư Trần Thái Thuận T1 - Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt).

(Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Hoàng N, Bùi Nguyễn Tuấn K1, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không liên quan đến việc kháng cáo, nên Tòa phúc thẩm không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Phạm Anh K và Võ Lợi Hùng C1 là bạn bè quen biết nhau từ trước. Ngày 06/4/2025, C1 lên mạng xã hội Facebook bình luận, trêu chọc, chế giễu K bị tật ở môi (do K bị tật sứt môi) nên giữa K và C1 xảy ra mâu thuẫn, nhắn tin thách thức và hẹn gặp để giải quyết mâu thuẫn.

Khoảng 14 giờ ngày 07/4/2025, Võ Lợi Hùng C1 ngồi uống cà phê cùng với nhóm bạn gồm: Nguyễn Hoàng N, Bùi Nguyễn Tuấn K1, Trần Ngọc H1, Nguyễn Hoàng L, Huỳnh Vĩnh T2 và Bùi Minh N1 thì C1 gọi điện, nhắn tin cho Đào Phạm Anh K hẹn gặp để đánh nhau bằng dao giải quyết mâu thuẫn. Khoa nhắn tin lại và gửi vị trí cho C1 biết là K đang đứng bên hông nhà không số, thuộc đền T3, bên trong nghĩa trang B, thuộc phường B, quận B (nay là phường B), Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, C1 rủ N và K1 đi đến chỗ K để đánh nhau thì N và K1 đồng ý còn T2, L và H1 do biết sự việc giữa C1 và K hẹn nhau để giải quyết mâu thuẫn nên đi theo để xem, riêng N1 không đi.

N điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, biển số 50Y1-367.24 chở C1. T2 điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Vario biển số 71B4-765.08 chở K1. L điều khiển xe máy điện hiệu Vinfast biển số 29BN-008.97 chở H1. Khi đi ngang qua tiệm bán đồ gia dụng, địa chỉ Số A Đường B, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, C1 nói N dừng xe để C1 đi vào mua 02 con dao Thái Lan dài khoảng 21,5cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài khoảng 11,5cm, cán bằng nhựa màu vàng dài khoảng 10cm, mũi nhọn, cầm trên tay đi ra để N chở C1 đến chỗ hẹn với K.

Khi N chở C1 đi đến khu vực Nhà không số, thuộc đền T3, bên trong nghĩa trang B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, thì C1 nhìn thấy K đang đứng một mình chờ sẵn. Lúc này, C1 xuống xe, cầm 02 con dao Thái Lan đi đến ném 01 con dao cho K. K chụp lấy con dao từ C1 ném, rồi cả hai xông vào đánh nhau, cùng lúc này K1 đi đến và nói “đâm nó đi C1”. Trong lúc đánh nhau, C1 sử dụng dao Thái Lan chém 01 nhát trúng vào bàn tay trái, 01 nhát trúng vào khuỷu tay trái và 01 nhát trúng vào vùng hông trái của K làm gãy lưỡi dao; K cũng sử dụng dao đâm 01 nhát trúng vào ngực trái của C1 làm C1 gục ngã nằm bất động. Thấy vậy, N xông tới dùng tay kẹp cổ K kéo ra, đồng thời đỡ C1 lên xe cùng với H1 chở đến bệnh viện quận B cấp cứu nhưng C1 đã tử vong trước

khi đến bệnh viện. Sau khi đâm C1 xong thì K rút con dao tại hiện trường rồi lên xe gắn máy biển số 59D1- 393.86 bỏ đi.

Kết luận giám định tử thi số 4763-25/KL-KTHS ngày 05/5/2025 của Phòng K2 Công an Thành phố H, kết luận nguyên nhân chết của Võ Lợi Hùng C1: *“Chết do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm thủng tim, phổi trái”*.

Kết luận pháp y tử thi bổ sung số 103-25/KL-KTHS ngày 15/8/2025 của Phòng K2 Công an Thành phố H, đối với Võ Lợi Hùng C1: *“Căn cứ cơ chế hình thành thương tích trên người nạn nhân thì:*

- Thủng da ngực trái ngang liên sườn 2 trên đường giữa đòn, do vật có cạnh sắc, mũi nhọn gây ra theo cơ chế đâm, gây tử vong cho nạn nhân.

- Xay sát da ngực trái trên đường nách trước và xay sát da, mài mòn da mu ngón 1 chân phải, do tiếp xúc với vật tày gây ra, không gây tử vong cho nạn nhân.

- Con dao dài khoảng 21,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng mũi nhọn dài khoảng 11.5cm, bản lưỡi chỗ rộng nhất khoảng 2cm, cán dao bằng nhựa màu vàng, là vật có cạnh, mũi nhọn, gây ra được các vết thương thủng da ngực trái, gây tử vong cho nạn nhân” (bút lục số 115).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2026/HS-ST ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Đào Phạm Anh K 14 (mười bốn) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 10/4/2025.

- Áp dụng Điều 46, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Buộc bị cáo Đào Phạm Anh K phải bồi thường cho các thừa kế của bị hại Võ Lợi Hùng C1 số tiền 450.000.000 (Bốn trăm năm mươi triệu) đồng, được khấu trừ vào số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng đã nộp vào kho bạc nhà nước khu vực I (theo giấy nộp tiền ngày 02/10/2025), còn lại 400.000.000 (Bốn trăm triệu) đồng phải thi hành tiếp. Việc thực hiện sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu các bị cáo chưa thực hiện hết khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Hoàng N, Bùi Nguyễn Tuấn K1, xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp, án phí, trách nhiệm thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/01/2026, bị cáo Đào Phạm Anh K có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 12/01/2026, đại diện hợp pháp cho bị hại ông Võ Lợi H có kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Đào Phạm Anh K và tăng mức bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo K và đại diện hợp pháp cho bị hại ông Võ Lợi H trình bày kháng cáo và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo K 14 năm tù, phải bồi thường cho các thừa kế của bị hại Võ Lợi Hùng C1 số tiền 450.000.000 (Bốn trăm năm mươi triệu) đồng, được khấu trừ vào số tiền 50.000.000. Kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo K thì thấy bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định xuất phát từ mâu thuẫn xảy ra từ trước giữa bị cáo K với bị hại C1 về việc C1 có lời nói xúc phạm Khoa nên hai bên đã thách thức và hẹn đánh nhau để giải quyết mâu thuẫn. Khi gặp nhau thì cả hai đã sử dụng dao Thái Lan để đánh nhau. C1 dùng dao chém 01 nhát trúng vào bàn tay trái, 01 nhát trúng vào khuỷu tay trái và 01 nhát trúng vào vùng hông trái của K, còn K dùng dao đâm 01 nhát trúng vào ngực trái của C1 làm C1 tử vong. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo K đã phạm vào tội “Giết người”, được quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo K là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác, có tính chất côn đồ, dùng hung khí nguy hiểm, đây là các tình tiết định khung hình phạt theo điểm n khoản 1 của Điều 123 BLHS. Tại phiên tòa sơ thẩm, giữa các thừa kế của bị hại với bị cáo K thoả thuận về bồi thường thiệt hại nên ghi nhận bị cáo K phải bồi thường số tiền 450.000.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 50.000.000 đồng. Bản án sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Võ Tuấn A trình bày: Bị hại C1 dùng dao chém 01 nhát trúng vào bàn tay trái, 01 nhát trúng vào khuỷu tay trái và 01 nhát trúng vào vùng hông trái của K, gây thương tích 6%. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo nhưng chưa tuyên mức án có tính chất khoan hồng cho bị cáo. Đại diện hợp pháp cho bị hại có kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo K và tăng mức bồi thường thiệt hại là không có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại, chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo K đồng ý với trình bày của Luật sư Tuấn A, không trình bày gì thêm.

Luật sư Trần Thái Thuận T1 trình bày: Xét hành vi phạm tội của bị cáo K, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất đã sử dụng dao Thái Lan đâm 01 nhát chí mạng trúng vào ngực trái của C1 làm C1 tử vong. Hành vi của bị cáo K là có tính chất côn đồ, dã man nên cần có hình phạt thích đáng. Bị cáo K không vận động gia đình bị cáo đến thăm hỏi gia đình nạn nhân là có ý thức xem thường pháp luật. Trong quá trình tổ chức đám tang tốn nhiều chi phí nên cần buộc bị cáo K bồi thường thêm cho gia đình nạn nhân. Xem xét thêm việc Viện kiểm sát cấp sơ thẩm đề nghị hình phạt cho bị cáo Khoa từ 16 năm đến 18 năm tù. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp cho bị hại ông Võ Lợi H, sửa bản án sơ thẩm.

Đại diện hợp pháp cho bị hại ông Võ Lợi H đồng ý với trình bày của Luật sư T1, không trình bày gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đã ăn năn hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Bị cáo Đào Phạm Anh K, đại diện hợp pháp cho bị hại ông Võ Lợi H có kháng cáo hợp lệ, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về tội danh:

Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, của bị hại, của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định:

Xuất phát từ mâu thuẫn xảy ra từ trước giữa bị cáo Đào Phạm Anh K với bị hại Võ Lợi Hùng C1 về việc C1 có lời nói xúc phạm Khoa nên hai bên gọi điện thoại, nhắn tin thách thức và hẹn đánh nhau để giải quyết mâu thuẫn. Khi gặp nhau tại khu vực Nhà không số, thuộc đền T3, bên trong nghĩa trang B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, thì cả hai đã sử dụng dao Thái Lan để đánh nhau. C1 dùng dao chém 01 nhát trúng vào bàn tay trái, 01 nhát trúng vào khuỷu tay trái và 01 nhát trúng vào vùng hông trái của K. Ngược lại K dùng dao đâm 01 nhát trúng vào ngực trái của C1, làm C1 tử vong.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đào Phạm Anh K đã phạm vào tội “Giết người”, được quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo Đào Phạm Anh K là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khoẻ của người khác; làm mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Chỉ xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân với nhau dẫn đến việc thách thức đánh nhau bằng dao giữa bị hại Võ Lợi Hùng C1 và bị cáo Đào Phạm Anh K. Hậu quả làm bị hại tử vong, bị cáo K bị thương tích. Hành vi phạm tội của bị cáo K có tính chất côn đồ, dùng hung khí nguy hiểm, đây là các tình tiết định khung hình phạt theo điểm n khoản 1 của Điều 123 BLHS. Vì vậy cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật tương ứng với hành vi của bị cáo.

[2.2]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[2.2.1]. Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[2.2.2]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[2.2.3]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại; có phần lỗi của nạn nhân; bị cáo K thuộc gia đình có công cách mạng là các tình tiết quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.3]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét và có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, động cơ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội có thời hạn để cải tạo giáo dục riêng, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử bị cáo K về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[2.4]. Về trách nhiệm dân sự: Xét tại phiên toà sơ thẩm, giữa các thừa kế của bị hại với bị cáo K thoả thuận về bồi thường thiệt hại nên ghi nhận. Buộc bị cáo Đào Phạm Anh K phải bồi thường cho các thừa kế của bị hại Võ Lợi Hùng C1 số tiền 450.000.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 50.000.000 đồng (gia đình bị cáo K đã giao nộp để bồi thường), còn lại 400.000.000 đồng phải thi hành án tiếp là có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo K có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; đại diện hợp pháp cho bị hại ông Võ Lợi H có kháng cáo tăng nặng hình phạt và tăng mức bồi thường đối với bị cáo K nhưng cũng không xuất trình thêm được chứng cứ để chứng minh nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo.

[3]. Quan điểm của Kiểm sát viên được chấp nhận.

[4]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí phúc thẩm hình sự: Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo K phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Đại diện hợp pháp cho bị hại ông Võ Lợi H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 và Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Phạm Anh K, đại diện hợp pháp cho bị hại ông Võ Lợi H; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2026/HS-ST ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố bị cáo Đào Phạm Anh K phạm tội “Giết người”.

- Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Đào Phạm Anh K 14 (mười bốn) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 10/4/2025.

- Áp dụng Điều 46, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Buộc bị cáo Đào Phạm Anh K phải bồi thường cho các thừa kế của bị hại Võ Lợi Hùng C1 số tiền 450.000.000 (Bốn trăm năm mươi triệu) đồng, được khấu trừ vào số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng đã nộp vào kho bạc nhà nước khu vực I (theo giấy nộp tiền ngày 02/10/2025), còn lại 400.000.000 (Bốn trăm triệu) đồng phải thi hành tiếp. Việc thực hiện sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu các bị cáo chưa thực hiện hết khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Đào Phạm Anh K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Đại diện hợp pháp cho bị hại ông Võ Lợi H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VCTVKSXXPT tại TP.HCM;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Sở tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án DS TP. Hồ Chí Minh;
- Trại Tạm giam số 02 CA. TP. HCM;
- Bị cáo (Trại TG tổng đạt);
- Bị hại, người liên quan;
- Lưu: HS, VP (TVN).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Đạt